

Số: 83 /QĐ-SYT

Phú Yên, ngày 26 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
V/v Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 02/2019

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Phú Yên;

Theo kết quả cuộc họp ngày 26/02/2019 của Hội đồng tư vấn xét cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề Dược và khám bệnh, chữa bệnh Sở Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 01/2019 cho 13 ông/bà có tên sau:

(Danh sách đính kèm theo quyết định).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các Phòng: Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Quản lý hành nghề y dược tư nhân và TCCB thuộc Sở Y tế, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND các huyện, TX, TP;
- TTTT GDSK (đăng trang TTĐT SYT);
- Lưu: VT, QLHNYDTN (Nha).



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Dung

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỢT 2/2019
Kèm theo Quyết định số 82/QĐ-SYT ngày 26/02/2019 của Sở Y tế Phú Yên)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Đơn vị công tác	Tên văn bằng	ngày cấp	Hình thức đào tạo	ĐV thực hành	Thời gian thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp	số CCHN
1	PHAN KIỀU LAM PHƯƠNG	: 10/4/1995	221399439	: 22/11/2012	CA Phú Yên	356 QLIA, TT Chí Thạnh, H. Tuy An, Phú Yên	BV Đa khoa Phú Yên	CN Điều dưỡng	: 31/5/2017	Chính quy	BV Đa khoa Phú Yên	12 tháng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	0001571
2	NGUYỄN THỊ THANH DIỆU	: 10/4/1992	221328547	: 18/11/2009	CA Phú Yên	Mậu Lâm Bắc, Hòa Quang Bắc, H. Phú Hòa, Phú Yên	PK ĐK Đức Tín	Y sĩ	: 20/10/2013	Chính quy	TTYT H. Tây Hòa	12 tháng (từ 4/2015 đến 5/2016)	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	0001572
3	NGUYỄN THỊ	: 16/6/1988	221207255	: 14/9/2016	CA Phú Yên	Thôn Thạch Châm, Hòa Xuân Tây, Đông Hòa, Phú Yên		Y sĩ Y Học Cổ Truyền	: 20/7/2017	Chính quy	Viện Y Dược dân tộc TP. HCM	12 tháng	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	0001573
4	VÕ LÂM VÂN ANH	: 19/02/1993	221354582	: 02/10/2010	CA Phú Yên	Thôn Long Thủy, xã An Phú, TP. Tuy Hòa, Phú Yên	BV Đa khoa Phú Yên	BS Đa khoa	: 27/6/2017	Chính quy	BV Đa khoa Phú Yên	18 tháng	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	0001574

Wc

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Đơn vị công tác	Tên văn bằng	ngày cấp	Hình thức đào tạo	ĐV thực hành	Thời gian thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp	số CCHN
5	LÊ THỊ LỄ	: 27/12/1963	220175824	: 05/8/2013	CA Phú Yên	Hòa Thắng, Phú Hòa, Phú Yên	PYT Phú Hòa	BS Đa khoa	: 02/10/2000	Chuyên tu	TTYT H. Phú Hòa	18 tháng	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0001575
6	NGUYỄN THỊ BI DEN	: 20/10/1985	221151525	: 26/12/2018	CA Phú Yên	Phước Lộc 2, Hòa Thành, Đông Hòa, Phú Yên	TTYT H..Đông Hòa	BS YHCT	: 29/6/2017	Chính quy	TTYT H. Đông Hòa	18 tháng	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	0002598
7	ĐOÀN HỮU GIANG	: 10/1/1995	221365309	: 14/8/2013	CA Phú Yên	Mỹ Hòa, Hòa Thắng, H. Phú Hòa, Phú Yên	Y sĩ, Chứng chỉ chuyển đổi Điều dưỡng	: 04/4/2016 và 20/4/2018		Chính quy + chuyển đổi	PKĐK Việt Phước TP. HCM	09 tháng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	0001577
8	TỪ THỊ THÍCH	: 14/12/1996	221424232	: 07/01/2014	CA Phú Yên	Phú Thịnh, Sơn Thành Đông, H. Tây Hòa, Phú Yên	TTYT H. Tây Hòa	CD Điều dưỡng	: 06/11/2018	Liên thông	TTYT H. Tây Hòa	09 tháng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	0001578

45

HÒA X. H
S
Y
T
H. PHÚ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Đơn vị công tác	Tên văn bằng	ngày cấp	Hình thức đào tạo	ĐV thực hành	Thời gian thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp	số CCHN
9	ĐỊNH THỊ NHƯ	: 23/10/1991	194409058	: 16/5/2006	CA Quảng Bình	Thôn Cầu Lợi I, Xuân Hóa, Minh Hóa, Quảng Bình	BV Đa khoa Phú Yên	CN Điều dưỡng	: 06/6/2017	Chính quy	BV Đa khoa Phú Yên	09 tháng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	0001579
10	NGUYỄN THỊ CẨM HÀNG	: 10/7/1995	221399515	: 22/11/2012	CA Phú Yên	Định Phong, An Nghiệp, H. Tuy An, Phú Yên	BV Đa khoa Phú Yên	CN Điều dưỡng	: 31/5/2017	Chính quy	BV ĐK tỉnh	13 tháng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	0001580
11	HUỲNH THỊ MỸ	: 05/8/1992	221254480	: 09/7/2007	CA Phú Yên	Gia Trự, Phước Tân, H. Sơn Hòa, Phú Yên	TTYT H. Sơn Hòa	Trung cấp Điều dưỡng	: 31/10/2012	Chính quy	TTYT H. Sơn Hòa	09 tháng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	0001581

nh

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Đơn vị công tác	Tên văn bằng	ngày cấp	Hình thức đào tạo	ĐV thực hành	Thời gian thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp	số CCHN
12	NGUYỄN THỊ ĐĂNG KHOA	: 15/3/1991	221300759	: 08/12/2008	CA Phú Yên	Tân An, Suối Bạc, H. Sơn Hòa, Phú Yên	TTYT H. Sơn Hòa	Trung cấp Điều dưỡng	: 24/10/2011	Chính quy	TTYT H. Sơn Hòa	09 tháng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	0001582
13	DƯƠNG MỸ THÔNG	: 12/8/1974	220973771	: 05/01/2015	CA Phú Yên	thôn Ngọc Phong, Hòa Kiến, TP. Tuy Hòa, Phú Yên		Trung cấp Điều dưỡng	: 02/11/2009	Chính quy	Trạm Y tế xã Hòa Kiến	11 tháng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	0001583



ur